

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 379: Phải Đem Câu “Chẳng Trụ Vào Sáu Trần Mà Sanh Tâm” Để Ở Trong Lòng

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 032)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【 Phải đem câu “chẳng trụ vào sáu trần mà sanh tâm” để ở trong lòng, thường xuyên quán chiếu khởi tâm động niệm. Hễ đối với sáu trần vừa có chút dính mắc, liền phải ngay đó đoạn dứt, kiên trì không lười mỗi. Chí thành khẩn thiết, cầu Tam Bảo thương xót nhiếp thọ, phóng quang gia bị, trợ giúp sức cho con. Niệm Phật không đắc lực, cũng hoàn toàn do chưa dụng công ở chỗ này vậy.】

Đoạn nhỏ này là nói tóm lược lại về phương pháp cụ thể mà các vị cần phải phụng trì. Chúng ta phụng trì bằng cách nào? “Phải” (Tất tu) chính là nhất định, nhất định phải đem lời khai thị “bất trụ lục trần sanh tâm” (chẳng trụ vào sáu trần mà sanh tâm) này thường xuyên ghi nhớ. Không trụ vào sáu trần, mà sanh tâm ấy; “ung vô sở trụ”, giảng một cách cụ thể chính là không trụ vào sáu trần. Sáu trần là gì? Là Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp; không được chấp trước, chấp trước là sai rồi. Phải thường xuyên quán chiếu xem khởi tâm động niệm của chúng ta có “trụ” hay không, có trụ vào cảnh giới sáu trần hay không. Nói thực ra, chúng ta nhất định sẽ trụ, nếu không trụ thì đã thành Bồ Tát, thành Phật rồi, đâu còn là phàm phu nữa? Phàm phu thì nhất định có trụ. Phàm phu chúng ta rất khổ não, “trụ” mà không thể tự hay biết. Người thật sự tu hành dụng công, họ biết họ có trụ, họ liền nhận biết được, như vậy cao minh hơn chúng ta nhiều rồi. Chúng ta trụ mà chẳng hay, chẳng biết; hiện tại trước tiên cần phải giác ngộ, biết mình có chấp tướng, có trụ tướng, biết được điều này trước đã, đây chính là quý vị bắt đầu giác ngộ ngay nơi khởi tâm động niệm.

“Hễ đối với sáu trần vừa có chút dính mắc”, hiện nay chúng ta không chỉ là có chút dính mắc, mà là dính mắc quá nhiều, thật sự là vô lượng vô biên, tập khí sâu dày. Do đó phải biết “ngay đó đoạn dứt”, không thể chần chừ, ngay lúc đó

phải đoạn dứt đi. Đoạn bằng cách nào? Không có cách gì đoạn được cả, người mà có thể “đương cơ lập đoạn” đều đã thành tựu cả rồi. Chúng ta đoạn không nổi, nói thực ra cũng chẳng hiểu thế nào gọi là “đương cơ lập đoạn”. Nhưng có một phương pháp, đó là **Niệm Phật**. Vừa mới cảm thấy trong tâm có dính mắc (có trụ), liền đem cái ý niệm ấy lập tức chuyển sang danh hiệu A Di Đà Phật, khiến cho tâm chúng ta đừng trụ vào trần cảnh của sáu trần nữa, mà chuyển nó thành câu A Di Đà Phật, như vậy là đúng rồi. Cách này so với Thiền tông thì dễ dàng hơn quá nhiều. Phương pháp tu hành của Tông môn là phải đoạn, còn ở chỗ này của chúng ta là chuyển ý niệm thành A Di Đà Phật, chúng ta vẫn có trụ, nhưng là trụ vào A Di Đà Phật, ý niệm đã được đổi lại rồi.

Điều này có lợi ích gì? Lợi ích rất lớn! Bởi vì ý niệm của quý vị trụ vào sáu trần, quý vị sẽ phải luân hồi trong sáu nẻo, quý vị không thoát khỏi lục đạo luân hồi. Nay ý niệm này chuyển sang A Di Đà Phật, mà A Di Đà Phật thì không ở trong sáu nẻo của chúng ta, chẳng những không ở trong sáu nẻo này, mà cũng chẳng ở trong thế giới Ta Bà, mà là ở phía Tây của thế giới Ta Bà cách mười vạn ức cõi Phật, bên đó có một thế giới Cực Lạc. Ý niệm của chúng ta vừa chuyển một cái, chính là từ thế giới Ta Bà chuyển đến thế giới Cực Lạc của A Di Đà Phật, phương pháp này thật vi diệu! Phương pháp này không khó, ai ai cũng có thể làm được. Có thể tu hành như vậy là tốt rồi, ngay trong đời này, không cần đoạn Kiến Tư phiền não, chẳng cần lìa Bốn Tướng, mà cũng ra khỏi tam giới, vĩnh viễn thoát luân hồi.

Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, như chư cổ đại đức đã nói: “*Đãn đắc kiến Di Đà, hà sâu bất khai ngộ*” (Chỉ cần gặp được Di Đà, lo gì không khai ngộ). Nghĩa là sao? Nghĩa là việc phá bốn kiến, phá bốn tướng, đoạn phiền não, minh tâm kiến tánh của chúng ta, hãy để đến thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi làm tiếp. Gặp được A Di Đà Phật rồi thì làm những việc này rất dễ dàng, chẳng khó chút nào; còn làm ở thế giới này thì vô cùng khó khăn, rất không dễ dàng. Cho nên, trước tiên phải cầu vãng sanh Cực Lạc, sanh đến thế giới Cực Lạc rồi thì lập tức thâm nhập cảnh giới Kim Cang Bát Nhã. Chúng ta dùng phương pháp này, nhất định phải “*kiên trì không lười mỏi*”, quyết định không được giải đãi. Các bậc đại đức Tông môn thường nói: “*Bất phạ niệm khởi, chỉ phạ giác tri*” (Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm). Hai câu này chúng ta dùng được. Không sợ niệm khởi lên, niệm khởi lên chính là trụ vào cảnh giới sáu trần, chính là trụ tướng; không sợ niệm khởi, mà cần phải giác ngộ cho nhanh, cần phải chuyển cho nhanh. Niệm thứ nhất khởi lên là ngũ dục lục trần, niệm thứ

hai liền là A Di Đà Phật, chuyển nhanh như vậy, đây gọi là người thật sự biết dụng công, đây gọi là người thật sự niệm Phật. Họ biết niệm Phật, họ biết dụng công, công phu đắc lực rồi.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn cần phải “chí thành khẩn thiết cầu Tam Bảo gia trì”. Thế nào là chí thành khẩn thiết? Chư vị phải biết, vẫn là ở chỗ ý niệm chuyển cho nhanh, đó chính là chí thành khẩn thiết; ý niệm chuyển chậm chạp thì không có thành ý, cũng chẳng có khẩn thiết. Chí thành khẩn thiết không nằm ở đâu khác, nằm ngay ở chỗ ý niệm chuyển nhanh. Quý vị chuyển ý niệm nhanh, A Di Đà Phật và mười phương tất cả chư Phật Như Lai nhất định sẽ chiếu cố quý vị, có thể cảm được chư Phật hộ niệm, phóng quang gia bị, trợ lực mà chúng ta nhận được sẽ rất lớn.

Sự gia trì này của Phật có “Hiển gia” (gia trì rõ ràng) và “Minh gia” (gia trì ngầm). Minh là âm thầm gia trì trong vô hình, chính mình không cảm nhận được. Khi công phu của quý vị đắc lực, có đôi lúc chính quý vị sẽ cảm giác được Phật gia trì rất rõ ràng, Phật là thời thời khắc khắc đều ở bên cạnh. Mượn câu nói trong tôn giáo khác: ‘Thượng Đế ở cùng ta’, thì chư Phật Bồ Tát đích thực cũng đang ở cùng ta, điều này một chút cũng không giả. Người niệm Phật công phu không đắc lực, nếu truy cứu nguyên nhân cho kỹ, vẫn là do phạm cái lỗi “trụ tướng” mà Kinh Kim Cang đã nói. Vì sao niệm Phật công phu chẳng đắc lực? Vì chưa thật sự nhìn thấu, chưa thật sự buông xuống, tâm vẫn còn trụ nơi sáu trần, niệm A Di Đà Phật như vậy thì làm sao mà đắc lực? Làm sao mà có cảm ứng? Đó là điều không thể. Chính vì chúng ta niệm Phật công phu không đắc lực, nên mới phải kỹ lưỡng đọc tụng Kinh Kim Cang, hy vọng nương vào sự giúp đỡ của Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, giúp chúng ta vô trụ, giúp chúng ta nhìn thấu buông xuống, thật thà niệm Phật. Đây chính là mục đích học Kinh Kim Cang của người niệm Phật chúng ta vậy.